

### YÊU CẦU CHUNG VỀ BÀI TẬP

Môn: Phân tích thiết kế hệ thống

CNTT SEVB2K15

Yêu cầu cụ thể như sau

#### I. TRÌNH BÀY

- ☐ Báo cáo được trình bày trên giấy khổ A4
- ☐ Kiểu chữ Time New Roman 13
- ☐ Top, Bottom, Left, Right : 1 inches
- ☐ Gutter position : Left
- ☐ Giãn dòng After : 6pt ; Multiple 1.3
- ☐ Bố cục của báo cáo như sau

##### a. Phần 1

- ☐ Trang bìa 1, 2 bố cục như hình vẽ

HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
<Tên học viên> SE VB2K15
BÀI TẬP MÔN HỌC PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG
<Tên đề tài>
HÀ NỘI, 11/2012

HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
<Tên học viên> SE VB2K15
BÀI TẬP MÔN HỌC PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG
<Tên đề tài>
Giáo viên phụ trách: Nguyễn Hoài Anh
HÀ NỘI, 11/2012

- ☐ Lời nói đầu: Giới thiệu chung về hệ thống (mục đích của hệ thống, tại sao chọn hệ thống)
- ☐ Mục lục

##### b. Phần 2: Phần bài chính

##### c. Phần 3:

- ☐ Đánh giá công việc và kết luận
- ☐ Tài liệu tham khảo

#### II. NỘI DUNG PHẦN BÀI CHÍNH

- ☐ Chương I. Khảo sát hệ thống

##### I. Mô tả hệ thống

1. Nhiệm vụ cơ bản (Hệ thống thực hiện chức năng chính là gì ?)
2. Cơ cấu tổ chức (Hệ thống có những bộ phận nào, chức năng và nhiệm vụ của từng bộ phận ?)
3. Quy trình xử lý (Quy trình cụ thể thực hiện các chức năng đã nêu. Có thể sử dụng biểu đồ hoạt động để biểu diễn)
4. Mẫu biểu (Hệ thống sử dụng các hồ sơ, giấy tờ giao dịch nào ?)

##### II. Mô hình tiến trình nghiệp vụ

## Bài tập môn học Phân tích thiết kế hệ thống

1. Định nghĩa ký hiệu
  2. Vẽ mô hình
- Chương II. Phân tích hệ thống về chức năng
- I. Sơ đồ phân rã chức năng
    1. Xác định chức năng chi tiết
    2. Gom nhóm chức năng
    3. Vẽ sơ đồ
  - II. Sơ đồ luồng dữ liệu
    1. Ký hiệu sử dụng
    2. DFD mức khung cảnh
    3. DFD mức đỉnh
    4. DFD mức dưới đỉnh
  - III. Đặc tả chức năng chi tiết: mỗi chức năng chi tiết đảm bảo 3 nội dung: Tên chức năng, đầu vào/đầu ra, nội dung xử lý (có thể chọn 1 trong 4 cách đặc tả: phương trình toán học, bảng quyết định, sơ đồ khối, ngôn ngữ tự nhiên cấu trúc hóa)
- Chương III. Phân tích hệ thống về dữ liệu
- I. ER mở rộng
    1. Xác định kiểu thực thể, kiểu thuộc tính (các bước xác định, phân tích bài toán, kết quả thu được)
    2. Xác định kiểu liên kết (tên kiểu liên kết giữa các kiểu thực thể tham gia)
    3. Vẽ ER mở rộng (Giải thích ký hiệu, vẽ hình)
  - II. Chuẩn hoá dữ liệu
    1. Chuyển đổi từ ER mở rộng về ER kinh điển (phân tích bài toán, vẽ hình)
    2. Chuyển đổi từ ER kinh điển về ER hạn chế (phân tích bài toán, vẽ hình)
    3. Chuyển đổi từ ER hạn chế về mô hình quan hệ (phân tích bài toán, vẽ hình)
  - III. Đặc tả bảng dữ liệu trong mô hình quan hệ  
Theo mẫu
- | STT | Khoá chính | Khoá ngoại | Tên trường | Kiểu dữ liệu | Diễn giải |
|-----|------------|------------|------------|--------------|-----------|
|     |            |            |            |              |           |
- Chương IV. Thiết kế hệ thống
- I. Thiết kế tổng thể
    1. Phân định công việc giữa người và máy
    2. Thiết kế tiến trình hệ thống
  - II. Thiết kế giao diện
    1. Thiết kế form nhập liệu (5 form)
    2. Thiết kế báo cáo (3 báo cáo)
    3. Thiết kế giao diện hỏi đáp (2 form)

## Bài tập môn học Phân tích thiết kế hệ thống

---

### III. Thiết kế kiểm soát

1. Xác định nhóm người dùng
2. Phân định quyền hạn nhóm người dùng

### IV. Thiết kế CSDL vật lý

1. Xác định bảng dữ liệu phục vụ bảo mật
2. Mô hình dữ liệu hệ thống
3. Đặc tả bảng dữ liệu

Theo mẫu

1.Số hiệu:		2. Tên bảng:		3. Bí danh:	
4. Mô tả : <thông tin diễn giải >					
5. Mô tả chi tiết các cột					
Số	Tên cột	Mô tả	Kiểu dữ liệu	N	
6. Khoá ngoài					
Số	Tên	Cột khoá ngoài	Quan hệ với bảng		

-----oOo-----